

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 179/2024/TLST- HNGĐ, ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa: Nguyên đơn chị Hồ Lê Nhật L. Địa chỉ: Số N, đường P, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum với bị đơn anh Trần Đức T. Địa chỉ: Thôn P, xã V, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Hồ Lê Nhật L và anh Trần Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Lê Nhật L và anh Trần Đức T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Gia B, sinh ngày 17/01/2013 và Trần Hạo T, sinh ngày 15/10/2020 cho chị Hồ Lê Nhật L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, anh Trần Đức T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Đức T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở; không được lạm dụng quyền thăm nom con gây ảnh hưởng đến việc chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản, nợ nần: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều

27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, phí, lệ phí Tòa án.

Án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), các đương sự phải chịu, chị Hồ Lê Nhật L nhận chịu, nhưng được trừ đi số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị L đã nộp theo biên lai số 0000169, ngày 27/09/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Hồ Lê Nhật L được hoàn trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Thành phố Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS thành phố Kon Tum;
- UBND nơi kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Hồng Dung